

Bản án số: 377/2024/HSST

Ngày: 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Thúy Hảo

2. Ông Đặng Song Hoàn

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đậu Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà:** Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 363/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 417/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Dương Thành T, tại tỉnh Kiên Giang; HKTT và nơi ở trước khi bị bắt: đường Lê Thánh T, phường Thắng N, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Con ông: Dương Đức Đ; Con bà: Bùi Thị L; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ là Trương Thị T (đã ly hôn); Có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 78/QĐ-TA ngày 28/3/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 7 năm 2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Viết L; địa chỉ: đường Nguyễn Hữu C, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị L; địa chỉ: đường Lương Thế V, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng

mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/7/2024, Dương Thành T điều khiển xe mô tô biển số 59X1-126.06 lưu thông trên đoạn đường Tú Xương thuộc Phường 4, thành phố Vũng Tàu thì thấy nhà số 54 đường Tú Xương, Phường 4, thành phố Vũng Tàu đang xây dựng, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu xài nên dừng xe mô tô lại quan sát thấy công trình xây dựng không có người, T lên đi vào bên trong công trình lấy trộm tài sản gồm: 01 máy bắn vít hiệu MILWAUKEE5.0HM18; 01 máy cắt góc hiệu MAKITA M9511, 01 máy khoan đục hiệu BOSCGPH 2-24DRM; 01 kìm điện; 01 mỏ lết; 01 kìm mỏ quạ, tài sản này được đựng trong một xô nhựa màu trắng để ở bên trong công trình xây dựng do chủ thầu xây dựng là anh Nguyễn Viết L trực tiếp quản lý sử dụng. Sau khi chiếm đoạt tài sản, T mang đến tiệm mua bán phế liệu số đường Lương Thế V, Phường 9, thành phố Vũng Tàu do chị Đỗ Thị L làm chủ bán với giá 700.000 đồng và tiêu xài hết. Đến ngày 30/7/2024, qua xác minh cơ quan Công an đã bắt giữ Dương Thành T thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98/KL-HĐ ĐG-TTHS ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự, kết luận:

- 01 máy khoan đục hiệu BOSCGPH 2-24DRM, có giá trị 900.000 đồng.
- 01 máy bắn vít hiệu MILWAUKEE5.0HM18, có giá trị 1.100.000 đồng.
- 01 máy cắt góc hiệu MAKITA M9511 có giá trị 300.000 đồng.
- 01 kìm điện; 01 mỏ lết; 01 kìm mỏ quạ. Từ chối giám định.

Tổng cộng tài sản bị chiếm đoạt có giá trị là **2.300.000** đồng

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên từ bà Đỗ Thị L và trả lại cho anh Nguyễn Viết L.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59X1-126.06 (số máy: 5C64-573192, số khung: BY-573183) chủ sở hữu là anh Bùi Đức M, Cơ quan cảnh sát Điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu tài sản theo quy định nhưng không có người đến nhận. Theo Dương Thành T ngày 29/7/2024, T đã mượn chiếc xe biển số 59X1-126.06 của người quen ngoài xã hội (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng rồi thực hiện hành vi phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng

Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: anh Nguyễn Viết L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu đề nghị gì thêm, riêng bà Đỗ Thị L không yêu cầu bồi thường số tiền 700.000 đồng.

Bản cáo trạng số 341/CT-VKSTPVT ngày 14/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Dương Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Thành T mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe máy biển số 59X1-126.06 (số máy: 5C64-573192, số khung: BY-573183).

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát; không có ý kiến tranh luận và tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan; biên bản thu giữ vật chứng, cùng kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra lại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào 08 giờ 30 phút ngày 29/7/2024, tại nhà số 54 đường Tú Xương, Phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Dương Thành T đã có

hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm: 01 máy khoan đục hiệu BOSCGPH 2-24DRM, 01 máy bắn vít hiệu MILWAUKEE5.0HM18, 01 máy cắt góc hiệu MAKITA M9511, 01 kìm điện; 01 mỏ lết; 01 kìm mỏ quạ của anh Nguyễn Viết L. Tổng tài sản mà Dương Thành T chiếm đoạt có giá trị 2.300.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, hành vi bị cáo đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra; nhân thân và các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân: Bản thân bị cáo là thanh niên trưởng thành, có đủ sức khỏe để lao động chân chính nuôi sống bản thân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy từng bị xử phạt vi phạm hành chính về sử dụng trái phép chất ma túy, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối hận về hành vi của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Viết Lộc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị Loan không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu hồi và trả lại cho bị hại 01 máy khoan đục hiệu BOSCGPH 2-24DRM, 01 máy bắn vít hiệu MILWAUKEE5.0HM18, 01 máy cắt góc hiệu MAKITA M9511, 01 kìm điện, 01 mỏ lết, 01 kìm mỏ quạ là đúng quy định.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 59X1-126.06 (số máy: 5C64-573192, số khung: BY-573183), qua xác minh do anh Bùi Đức M đứng tên đăng ký, bị cáo khai là mượn của một người đàn ông tên Đ. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu tài sản theo quy định nhưng không có người đến nhận. Xét đây là phương tiện bị cáo T sử dụng để thực hiện hành vi tội phạm nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm I, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Dương Thành T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) xe gắn máy biển số 59X1-126.06, số máy: 5C64-573192, số khung: BY-573183.

Vật chứng nêu trên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 24/BB-CCTHADS ngày 17 tháng 10 năm 2024.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, buộc bị cáo Dương Thành T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL, NVLQ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

